

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Tài chính là tổ chức tham mưu giúp Bộ trưởng về công tác tài chính, kế toán thuộc phạm vi quản lý của Bộ, bao gồm: xây dựng chế độ, chính sách, kiểm tra trong lĩnh vực tài chính, tài sản, kế toán và tổ chức quản lý kinh phí hành chính, sự nghiệp được giao.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện:

a) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các cơ chế chính sách trong lĩnh vực tài chính, tài sản, kế toán thuộc thẩm quyền của Bộ;

b) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng đề tham gia đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách về tài chính, tài sản, thuế, phí, lệ phí và kế toán có liên quan đến các chuyên ngành do Bộ quản lý;

c) Thực hiện xét duyệt hoặc thẩm định quyết toán kinh phí hành chính, sự nghiệp hàng năm đối với các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Bộ; tổng hợp và lập báo cáo quyết toán trình Bộ trưởng và gửi các cơ quan nhà nước theo quy định;

d) Tổng hợp và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm trình Bộ trưởng và gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

đ) Thực hiện việc giám sát đánh giá đầu tư giai đoạn quyết toán công trình;

e) Thực hiện công tác kiểm tra về tài chính, tài sản, kế toán, thủ tục thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch kiểm tra được Bộ trưởng phê duyệt hàng năm;

g) Thường trực hội đồng kiểm kê tài sản của Bộ để kiểm kê tài sản nhà nước đã giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ.

2. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng:

a) Hướng dẫn, lập và giao dự toán kinh phí hành chính, sự nghiệp hàng năm; thông báo kết quả xét duyệt hoặc thẩm định quyết toán hàng năm đối với các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Bộ;

b) Đăng ký quyền quản lý sử dụng, thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước đã giao cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

c) Chuyển đổi hình thức sở hữu, bán, thanh lý tài sản nhà nước đã giao cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

d) Xử lý tài sản nhà nước thu hồi từ các dự án thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

đ) Phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

e) Phê duyệt dự toán và quyết toán kinh phí quản lý dự án hàng năm của các Ban quản lý dự án thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

g) Thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu nhà nước về lĩnh vực tài chính đối với công ty nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập:

- Quyết định chủ trương bán tài sản; việc vay, cho vay, thuê, cho thuê vốn hoặc tài sản của công ty nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

- Phê duyệt nội dung, sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của công ty nhà nước;

h) Phê duyệt giá trị doanh nghiệp khi chuyển công ty nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập thành công ty cổ phần; chủ trì cùng các cơ quan có liên quan xác định lại giá trị phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần;

i) Tổ chức việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đã đầu tư tại các doanh nghiệp do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập về Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo quy định.

3. Tham gia ý kiến với các cơ quan tham mưu giúp việc Bộ trưởng về công tác tài chính, kế toán:

a) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư theo dõi công tác giải ngân xây dựng cơ bản, tổng hợp báo cáo kết quả giải ngân xây dựng cơ bản từ các nguồn vốn;

b) Các đề án góp vốn để thành lập mới các công ty cổ phần nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước hai thành viên trở lên của công ty nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập;

c) Phương án sử dụng vốn, tài sản để góp vốn liên doanh với chủ đầu tư nước ngoài; dự án đầu tư ra nước ngoài; việc chuyển nhượng vốn đã góp vào công ty liên doanh với nước ngoài của công ty nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán hoặc người phụ trách công tác tài chính - kế toán tại các đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

4. Quản lý đội ngũ công chức thuộc Vụ theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Tài chính không có phòng trực thuộc, được sử dụng con dấu của Bộ khi lãnh đạo Vụ ký thừa lệnh Bộ trưởng.

2. Biên chế của Vụ Tài chính gồm có Vụ trưởng, một số Phó Vụ trưởng và các chuyên viên do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

3. Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Bộ trưởng điều hành hoạt động của Vụ chủ yếu thông qua Vụ trưởng.
2. Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ theo chế độ chuyên viên; Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những công việc được phân công theo quy định của pháp luật.
3. Các Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ theo phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về phần việc đó.
4. Công chức trong Vụ chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Vụ trưởng và chịu sự chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của các Phó Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Vụ về phần việc được giao. Trong trường hợp Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng và chuyên viên, Phó Vụ trưởng và chuyên viên có trách nhiệm thực hiện, sau đó báo cáo lại với Vụ trưởng.
5. Vụ có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức giúp việc Bộ trưởng, các tổ chức trong và ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 2561/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ và bộ máy tổ chức của Vụ Tài chính, Quyết định số 1715/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Vụ Tài chính và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng các Vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *tt*

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Đảng ủy Cơ quan bộ;
- Công đoàn Cơ quan bộ;
- Các Sở GTVT;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (5).



BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng